

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 95/2025/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988;

Trú tại: Xóm A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

Bị đơn: Anh Vũ Văn L, sinh năm 1987

Trú tại: Xóm A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Q.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Vũ Phương A sinh ngày 21/3/2015; anh Vũ Văn L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Phương A cho chị Nguyễn Thị H mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2025 cho đến khi cháu Phương A thành niên, đủ 18 tuổi.

“Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm

nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Vũ Văn L không thi hành hết số tiền phải cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng anh L còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0001205 ngày 20/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi gửi :

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- Chi cục THA DS huyện Yên Khánh.
- UBND xã Khánh Nhạc.
- Dương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa